TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 407/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06-4-2018
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nhung
Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Trường An - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 06 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 580/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1448/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trang Cẩm H, sinh năm 1977, quốc tịch: Việt Nam.

Địa chỉ: 87/117/28 đường N, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- *Bị đơn:* Ông Le Lang V, sinh năm 1954, quốc tịch: Hoa Kỳ.

Địa chỉ: San Diego, CA 92115, USA.

(Các đương sự đều có yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ngày 21/11/2017 và Bản tự khai ngày 28/12/2017, nguyên đơn là bà Trang Cẩm H trình bày:

Bà và ông Le Lang V kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 96 ký ngày 03/05/2017 do Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Từ lúc đăng ký kết hôn đến nay giữa bà và ông Le Lang V có nhiều mâu thuẫn, tính cách và quan điểm sống có nhiều khác biệt, không có được sự hạnh phúc trong hôn nhân. Bên cạnh đó, bà sống ở Việt Nam còn ông Le Lang V sống ở Hoa Kỳ nên không thể đoàn tụ. Do

nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Le Lang V.

Về con chung: Bà khai bà và ông Le Lang V không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà khai bà và ông Le Lang V không có tài sản chung và không có nợ chung.

Theo Đơn xin thuận tình ly hôn ngày 10/10/2017, đã được Tổng Lãnh sự quán nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tại Xan-Phran-Xi-Xco, Hợp chúng quốc Hoa Kỳ chứng nhận / hợp pháp hóa lãnh sự ngày 01/11/2017, bị đơn là ông Le Lang V trình bày:

Ông và bà Trang Cẩm H đăng ký kết hôn hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 96, ngày 03/05/2017 tại Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Từ lúc đăng ký kết hôn đến nay giữa ông và bà Trang Cẩm H có nhiều mâu thuẫn, tính cách và quan điểm sống có nhiều khác biệt, không có được sự hạnh phúc trong hôn nhân. Bên cạnh đó, bà Trang Cẩm H sống ở Việt Nam còn ông sống ở Hoa Kỳ nên không thể đoàn tụ. Do nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông đồng ý ly hôn với bà Trang Cẩm H.

Về con chung: Ông khai ông và bà Trang Cẩm H không có con chung.

Về tài sản chung: Ông khai ông và bà Trang Cẩm H không có tài sản chung.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, bà Trang Cẩm H và ông Le Lang V đều có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Vào ngày 21/11/2017, bà Trang Cẩm H có Đơn khởi kiện về việc ly hôn, yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận cho bà Trang Cẩm H được ly hôn với ông Le Lang V. Do ông Le Lang V đang cư trú tại nước ngoài, nên căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Khoản 3 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, yêu cầu khởi kiện nêu trên của bà Trang Cẩm H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Về tố tụng:

Nguyên đơn là bà Trang Cẩm H có yêu cầu xin được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, đồng thời bị đơn là ông Le Lang V cũng yêu cầu xin được xét xử vắng mặt theo Đơn xin thuận tình ly hôn ngày 10/10/2017, đã được Tổng Lãnh sự quán nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tại Xan-Phran-Xi-Xco, Hợp chúng quốc Hoa Kỳ chứng nhận / hợp pháp hóa lãnh sự ngày 01/11/2017, nên căn cứ vào

Khoản 4 Điều 207; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 và Điểm a Khoản 1 Điều 478 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về quan hệ hôn nhân: Giữa bà Trang Cẩm H và ông Le Lang V có quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp và thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Căn cứ vào các chứng cứ mà Tòa án thu thập được từ Bản tự khai ngày 28/12/2017 của bà Trang Cẩm H và Đơn xin thuận tình ly hôn ngày 10/10/2017 của ông Le Lang V, đã được Tổng Lãnh sự quán nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tại Xan-Phran-Xi-Xco, Hợp chúng quốc Hoa Kỳ chứng nhận / hợp pháp hóa lãnh sự ngày 01/11/2017, hai bên thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn nên có cơ sở xác định rằng mục đích của hôn nhân giữa bà Trang Cẩm H và ông Le Lang V đã không đạt được. Do đó Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Trang Cẩm H được ly hôn với ông Le Lang V.

Về con chung: Bà Trang Cẩm H và ông Le Lang V đều khai không có con chung.

Về tài sản chung: Bà Trang Cẩm H và ông Le Lang V đều khai không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà Trang Cẩm H khai không có nợ chung.

Án phí dân sự sơ thẩm bà Trang Cẩm H là nguyên đơn có yêu cầu ly hôn nên căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bà Trang Cẩm H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 37, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 228, Điểm a Khoản 2 Điều 478 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2016;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 57 và Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015;

Căn cứ vào Pháp lệnh Án phí, lệ phí Tòa án năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Trang Cẩm H như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trang Cẩm H và ông Le Lang V thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Trang Cẩm H và ông Le Lang V chấm dứt kể từ khi bản án có hiệu lực thi hành. Giấy chứng nhận kết hôn số 96 ký ngày 03/05/2017 do Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp không còn giá trị.

2. Về con chung: Bà Trang Cẩm H và ông Le Lang V đều khai không có con chung, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung: Bà Trang Cẩm H và ông Le Lang V đều khai không có tài sản chung, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà Trang Cẩm H khai không có nợ chung, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

5. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trang Cẩm H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí bà Trang Cẩm H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0048296 ngày 06/12/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trang Cẩm H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

6. Về quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm:

Bà Trang Cẩm H vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, nên quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đối với bà Trang Cẩm H là 15 ngày, kể từ ngày bà Trang Cẩm H được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Ông Le Lang V vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, nên quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đối với ông Le Lang V là 01 tháng, kể từ ngày ông Le Lang V được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND quận T, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Mỹ Hạnh